

Biểu mẫu 11

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông,
Năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	18	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	18	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	3	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	6	-
7	Bình quân lớp/phòng học	12/18	-
8	Bình quân học sinh/lớp	44	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	16337.5	31.m ² /hs
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2317	m ² /hs
VI	Tổng diện tích các phòng	850	2 m ² /hs
1	Diện tích phòng học (m ²)	1008	1.9 m ² /hs
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	387	0,73 m ² /hs
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)		
3	Diện tích thư viện (m ²)	72	0.09 m ² /hs
4	Diện tích nhà tập đoàn năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	0
5	Diện tích phòng khác (....)(m ²)	0	0
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 6	2 bộ	2/3
2	Khối lớp 7	2 bộ	2/3
3	Khối lớp 8	2 bộ	2/3
4	Khối lớp 9	2 bộ	2/4
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	40m ²	-
6	Khối bể bơi	180m ²	-

VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	46	8 HS/bộ
-------------	---	----	---------

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	13	13/13
2	Cắt xét	1	1/13
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	0/13
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4	4/13
5	Máy chiếu Projector	03	3/13
6	Máy in	5	5/13
7	Máy tính bảng	145	11/13
8	Bục giảng thông minh	2	2/13
9	Máy chiếu gần	0	0/13
10	Bảng IQ BOARD	4	4/13
11	Máy tính xách tay	10	0.76/13

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		6		0.07
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0		0		

(*Theo Quyết định số 11/2011/QĐ-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Đông Triều, ngày 20 tháng 8 năm 2022
Hiệu trưởng

Hoàng Ánh Tuyết

